

Số: **1725** /LĐTM-PC
V/v góp ý 29 Dự thảo Thông tư ban hành
QCVN về xe cơ giới, xe máy và
thiết bị an toàn cho trẻ em

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Ban Lãnh đạo Quý Doanh nghiệp/Hiệp hội

Hiện tại, Bộ Giao thông vận tải đang xây dựng **29 Dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN) liên quan đến chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới và thiết bị an toàn cho trẻ em¹** (sau đây gọi tắt là các Dự thảo) và lấy ý kiến của các đối tượng chịu tác động. Các Dự thảo quy định về yêu cầu kỹ thuật về kiểm định chất lượng an toàn và bảo vệ môi trường với từng loại xe, thiết bị an toàn lắp đặt trên xe, phương thức kiểm tra... Dự kiến văn bản sẽ ảnh hưởng đến **các doanh nghiệp có hoạt động nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và kiểm định các loại xe, phụ tùng xe và thiết bị an toàn cho trẻ em.**

Để bảo đảm tính hợp lý, khả thi của văn bản, **bảo đảm quyền và lợi ích của doanh nghiệp**, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) rất mong Quý Doanh nghiệp/Hiệp hội đóng góp ý kiến đối với Dự thảo.

Toàn văn các Dự thảo được đăng tải trên trang web của VCCI tại địa chỉ <http://vibonline.com.vn> – Mục Dự thảo. **Do thời hạn gấp**, VCCI rất mong nhận được ý kiến quý báu của Quý Đơn vị **trước ngày 01/10/2024** để kịp tổng hợp gửi Ban soạn thảo.

Văn bản vui lòng gửi tới địa chỉ (có thể gửi trước qua fax hoặc email):

Ban Pháp chế VCCI - Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.66836545/024.35742022 - máy lẻ: 355; Fax: 024.35771459

Email: xdphapluat@vcci.com.vn/xdphapluat.vcci@gmail.com

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch VCCI (để b/c);
- Lưu VT, PC.

TL. CHỦ TỊCH
KT. TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN
BAN
CHẤP HÀNH
Phạm Ngọc Thạch

¹ Danh mục 29 QCVN được cụ thể tại Phụ lục đính kèm Công văn này.

PHỤ LỤC

DANH MỤC 29 DỰ THẢO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA

(Đính kèm Công văn số 1725/LĐTM-PC ngày 20/9/2024)

<i>QCVN xây dựng mới</i>	
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xe ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc tham gia giao thông đường bộ	
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ	
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ	
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị an toàn cho trẻ em lắp lên xe cơ giới	
<i>QCVN thay thế với các điều khoản chuyển tiếp</i>	
Tên QCVN mới	Thay thế nội dung
Quy chuẩn quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô	QCVN 09:2015/BGTVT
Quy chuẩn quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe rơ moóc và Sơ mi rơ moóc	QCVN 11:2015/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe mô tô, xe gắn máy	QCVN 14:2015/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lớp hơi dùng cho ô tô	QCVN 34:2017/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lớp hơi xe mô tô, xe gắn máy	QCVN 36:2010/BGTVT
<i>QCVN được ban hành thay thế nhưng không thay đổi nội dung quy chuẩn được thay thế</i>	
Tên QCVN mới	Thay thế nội dung
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải xe mô tô, xe gắn máy sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới	QCVN 04: 2009/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải mức 3 đối với xe mô tô hai bánh sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới	QCVN 77:2014/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải mức 4 đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới	QCVN 86:2015/BGTVT
	Sửa đổi 01:2020 QCVN 86:2015/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải mức 5 đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới	QCVN 109:2021/BGTVT
	Sửa đổi 01:2023 QCVN 109:2021/BGTVT

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố	QCVN 10:2015/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật đối với ô tô khách thành phố để người khuyết tật tiếp cận sử dụng	QCVN 82:2019/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe máy chuyên dùng	QCVN 13:2023/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	QCVN 35:2024/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về gương dùng cho xe ô tô	QCVN 33:2019/BGTVT và Sửa đổi 01 : 2024 QCVN 33:2019/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kính an toàn của xe ô tô	QCVN 32:2017/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia kết cấu an toàn chống cháy của xe cơ giới	QCVN 52:2019/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu an toàn chống cháy của vật liệu sử dụng trong kết cấu nội thất xe cơ giới	QCVN 53:2019/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vành hợp kim nhẹ dùng cho xe ô tô	QCVN 78:2014/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về động cơ xe mô tô, xe gắn máy	QCVN 37:2010/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khung xe mô tô, xe gắn máy	QCVN 30:2024/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về gương chiếu hậu xe mô tô, xe gắn máy	QCVN 28:2010/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử vành bánh xe mô tô, xe gắn máy	QCVN 113:2023/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về áp quy chì dùng trên xe mô tô, xe gắn máy	QCVN 47:2019/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về động cơ sử dụng cho xe mô tô, xe gắn máy điện	QCVN 90:2019/BGTVT
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về áp quy sử dụng cho xe mô tô, xe gắn máy điện	QCVN 91:2019/BGTVT